

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026

Thực hiện Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026-2030 được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025, Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại điện tử (TMĐT); triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy ứng dụng rộng rãi TMĐT trong doanh nghiệp và cộng đồng trên địa bàn thành phố; khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp, ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ mở rộng thị trường, nâng cao giá trị và sức cạnh tranh cho các sản phẩm công nghiệp chủ lực, sản phẩm, hàng hóa làng nghề truyền thống, sản phẩm nông sản, thực phẩm; sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố thông qua các nền tảng kinh doanh trực tuyến.

- Tiếp tục thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước thay đổi thói quen, hành vi mua sắm của người tiêu dùng theo hướng văn minh, hiện đại.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế của thành phố, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiến độ đề ra.

- Mỗi nhiệm vụ phải có kết quả cụ thể, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò, trách nhiệm và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động TMĐT cần phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; chủ động nghiên cứu, tìm kiếm thị trường,

huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chung

- Duy trì tốc độ phát triển TMĐT của thành phố thuộc nhóm có tốc độ phát triển cao trong cả nước, từng bước thu hẹp khoảng cách với các thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

- Đẩy mạnh mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của thành phố trong nước và quốc tế thông qua TMĐT; từng bước thúc đẩy hoạt động TMĐT xuyên biên giới.

- Thúc đẩy phát triển TMĐT theo hướng bền vững, gắn với chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

2.1. Về tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh để TMĐT phát triển

- Tỷ lệ dân số trưởng thành tham gia mua sắm trực tuyến đạt khoảng 65-68%.

- Doanh số bán lẻ TMĐT tăng khoảng 20-25% so với năm 2025, chiếm khoảng 17-20% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của thành phố.

- 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực TMĐT được tiếp nhận, giải quyết đúng và trước hạn theo quy định.

- Tỷ lệ website vi phạm quyền lợi người tiêu dùng trong TMĐT giảm xuống dưới 10% trên tổng số website TMĐT.

- Tỷ lệ tổ chức, cá nhân thực hiện thông báo/đăng ký website và ứng dụng TMĐT tăng từ 5-10% so với năm 2025.

2.2. Về nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

- Tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT đạt khoảng 65-70%.

- Tỷ lệ giao dịch trên nền tảng TMĐT có sử dụng hóa đơn điện tử đạt trên 85%.

- Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trong TMĐT đạt từ 75-80%.

2.3. Về liên kết vùng và phát triển nguồn nhân lực trong TMĐT

- Phấn đấu 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố có thương nhân tham gia hoạt động bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

- Trên 55% cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn có triển khai đào tạo hoặc tích hợp nội dung liên quan đến TMĐT.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho khoảng 6.000-8.000 lượt tổ chức, cá nhân và cán bộ quản lý nhà nước về kỹ năng ứng dụng TMĐT.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TMĐT

- Phối hợp rà soát hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách có liên quan đến hoạt động TMĐT nhằm đảm bảo tính đồng bộ với Luật Thương mại điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách ưu tiên tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương trên các nền tảng số.

- Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý và phát triển hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

- Duy trì vận hành, khai thác hiệu quả Công thông tin quản lý hoạt động TMĐT, sàn giao dịch TMĐT t

hành phố Hải Phòng, đa dạng hóa các hình thức quảng bá nhằm cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm, hàng hóa.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, định kỳ, đột xuất đối với hoạt động TMĐT trên địa bàn thành phố, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật.

- Triển khai, áp dụng và quản lý hiệu quả hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn thành phố; tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, TMĐT; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với các doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh có hoạt động TMĐT, góp phần phòng, chống thất thu thuế.

- Triển khai rà soát, thống kê các số liệu liên quan đến hoạt động TMĐT phục vụ báo cáo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo Quyết định số 5340/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phát triển TMĐT trong doanh nghiệp và cộng đồng

- Triển khai hiệu quả các nội dung Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn gắn với việc sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

- Đẩy mạnh sử dụng các phương tiện, hình thức, công nghệ thanh toán không dùng tiền mặt trong mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại cơ sở phân phối, bán lẻ hiện đại, cửa hàng xăng dầu, chợ truyền thống, đơn vị cung cấp điện, nước, dịch vụ viễn thông và trong mua sắm trực tuyến trên địa bàn thành phố.

- Hướng dẫn, khuyến khích thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT nghiên cứu, ứng dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch TMĐT bảo đảm an toàn, minh bạch.

- Phát triển hạ tầng dịch vụ logistics phục vụ hoạt động TMĐT; xây dựng và nâng cao năng lực hệ thống kho bãi, địa điểm lưu giữ hàng hóa tập trung, mạng lưới dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa trên địa bàn thành phố, kết nối với các địa phương khác trong cả nước, khu vực và toàn cầu.

- Tham mưu thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng trung tâm tích hợp hạ tầng logistics, công nghệ, dữ liệu và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động TMĐT, đặc biệt là xuất khẩu hàng hóa xuyên biên giới qua Khu thương mại tự do của thành phố.

- Tổ chức các Chương trình, sự kiện thúc đẩy chuyển đổi số, TMĐT như: tuần lễ ứng dụng TMĐT, ngày mua sắm trực tuyến, tháng khuyến mại tập trung, hội chợ không dùng tiền mặt,... giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP, sản phẩm tiêu biểu của thành phố thông qua các nền tảng mạng xã hội, sàn TMĐT.

- Tổ chức các chương trình kết nối doanh nghiệp Hải Phòng với các sàn TMĐT lớn trong và ngoài nước (Shopee, Lazada, Alibaba, Amazon...), các doanh nghiệp logistics và nhà cung cấp giải pháp TMĐT nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa; tiếp cận mở gian hàng trên các sàn giao dịch TMĐT lớn trong và ngoài nước.

- Đẩy mạnh chuyên đôi số tại các chợ truyền thống, làng nghề và khu vực nông thôn; xây dựng các trải nghiệm mua sắm trực tuyến độc đáo gắn với đặc trưng văn hóa, nghệ thuật và lịch sử của địa phương.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực TMĐT

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực TMĐT cho cán bộ, công chức của thành phố.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn thành phố.

4. Tuyên truyền, phổ biến về TMĐT

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Thương mại điện tử và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về TMĐT; đa dạng hóa phương thức truyền thông, quảng bá để mở rộng đối tượng khách hàng tham gia các hoạt động giao thương.

- Thông tin về chính sách, cơ hội xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và đặc biệt là tiềm năng xuất khẩu của địa phương thông qua Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT và sàn giao dịch TMĐT của thành phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các tiện ích, dịch vụ thanh toán của ngân hàng trong giao dịch TMĐT; đẩy mạnh ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thanh toán hóa đơn dịch vụ.

- Khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong hoạt động kinh doanh, xúc tiến, quảng bá sản phẩm du lịch.

- Tuyên truyền, hướng dẫn việc ghi nhãn hàng hóa, đăng ký mã số, mã vạch, ứng dụng công nghệ thông tin trong truy xuất nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân, nhận diện các hành vi lừa đảo để tránh lừa đảo trên mạng; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm công nghệ cao, tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông và các hành vi vi phạm pháp luật khác trên không gian mạng.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan được phân công chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước: Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và chế độ, định mức chi hiện hành, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện xúc tiến TMĐT; hỗ trợ kết nối doanh nghiệp địa phương với các sàn TMĐT trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của thành phố; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân mở gian hàng, phát triển mô hình kinh doanh đa kênh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên tổng hợp số liệu liên quan đến hoạt động TMĐT phục vụ báo cáo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động TMĐT, đặc biệt các hành vi gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng nhái và lừa đảo trực tuyến.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân tạo nền tảng cho phát triển TMĐT.

- Phối hợp với Công an thành phố, Sở Công Thương và các cơ quan chức năng liên quan triển khai các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm trong TMĐT; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch. Đồng thời, phối hợp xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa không đảm bảo chất lượng trên môi trường trực tuyến.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy ứng dụng TMĐT trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông - lâm - thủy sản, sản phẩm OCOP, gắn phát triển TMĐT với chuỗi giá trị nông nghiệp.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng bán hàng trực tuyến cho các chủ thể OCOP, doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm trên các nền tảng số.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị tăng cường công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh, sản phẩm du lịch trên nền tảng số nhằm mở rộng thị trường và nâng cao sức cạnh tranh các sản phẩm, dịch vụ du lịch của thành phố.

- Vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, văn hoá trên địa bàn thành phố đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, TMĐT trong hoạt động xúc tiến, quảng bá và cung cấp sản phẩm, dịch vụ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn thành phố thực hiện công tác tuyên truyền về lợi ích của TMĐT, thiết lập các kênh thông tin, bài viết nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về TMĐT. Tuyên truyền các chương trình, sự kiện của thành phố nhằm hỗ trợ TMĐT phát triển.

5. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương, căn cứ khả năng cân đối của

ngân sách, Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử năm 2026 trên địa bàn thành phố theo quy định.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách và tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới nhằm thúc đẩy phát triển TMĐT trên địa bàn thành phố.

6. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp phát triển hạ tầng logistics, kho bãi, trung tâm phân phối phục vụ hoạt động TMĐT, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật của thành phố.

- Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp trong lĩnh vực phụ trách đẩy mạnh ứng dụng TMĐT và chấp nhận hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các trong hoạt động kinh doanh.

7. Công an thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác phòng ngừa, chủ động đấu tranh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động TMĐT như: lừa đảo, trốn thuế, buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng; các hành vi phạm tội sử dụng công nghệ cao, tội phạm kinh tế và các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong quản lý nhà nước liên quan đến TMĐT.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin và phòng, chống tội phạm trong TMĐT.

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động TMĐT theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

8. Chi cục Hải quan Khu vực III

- Triển khai có hiệu quả các Nghị định, Thông tư và các văn bản quản lý nhà nước về hải quan đối với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá thông qua TMĐT.

- Cung cấp số liệu, thông tin liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

9. Thuế thành phố Hải Phòng

- Chủ trì triển khai hiệu quả công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, TMĐT; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trực tuyến nhằm chống thất thu thuế.

- Định kỳ cung cấp danh sách, thông tin tài khoản các thương nhân, tổ chức, cá nhân có tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT; số liệu liên quan đến hoạt động TMĐT phục vụ báo cáo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo Quyết định số 5340/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Sở Công Thương.

10. Thống kê thành phố Hải Phòng

Phối hợp, cung cấp cho Sở Công Thương số liệu liên quan đến hoạt động TMĐT phục vụ báo cáo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo Quyết định số 5340/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 6

- Chỉ đạo các Chi nhánh ngân hàng thương mại và các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán trên địa bàn thành phố phát triển cơ sở hạ tầng thanh toán điện tử và các dịch vụ thanh toán điện tử; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, giới thiệu về các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt và lợi ích của thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các sự kiện, chương trình xúc tiến thương mại gắn với nội dung thanh toán không dùng tiền mặt góp phần thay đổi thói quen, hành vi thanh toán theo hướng văn minh, hiện đại.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Chủ động xây dựng các chương trình, nhiệm vụ công tác thúc đẩy phát triển TMĐT gắn với Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn về TMĐT; qua đó thúc đẩy ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan trong công tác quản lý và phát triển hoạt động TMĐT tại địa phương.

13. Công ty Điện lực Hải Phòng, Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng; các đơn vị kinh doanh điện, nước trên địa bàn thành phố

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân nói chung và sử dụng điện, nước nói riêng hiểu rõ lợi ích của thanh toán không dùng tiền mặt và giao dịch điện tử; qua đó tạo sự đồng thuận, niềm tin và thúc đẩy thói quen thanh toán theo xu hướng hiện đại.

- Phối hợp với ngân hàng và các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán mở rộng triển khai các phương thức, công cụ thanh toán hóa đơn tiền điện, nước không dùng tiền mặt.

14. Các doanh nghiệp hoạt động thương mại điện tử

- Tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động TMĐT; tích cực tham gia xây dựng môi trường kinh doanh trực tuyến minh bạch, cạnh tranh lành mạnh và phát triển bền vững.

- Chủ động tiếp cận, cập nhật và ứng dụng các công nghệ số tiên tiến nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; phát triển mô hình kinh doanh đa kênh, tối ưu hóa hiệu quả kết nối khách hàng và hoạt động bán hàng trực tuyến.

- Ưu tiên sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong quá trình giao dịch, cung cấp sản phẩm, dịch vụ tại các địa điểm kinh doanh cũng như trên môi trường mạng; có chính sách khuyến khích người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt, đồng thời áp dụng các giải pháp nhằm từng bước hạn chế hình thức thanh toán bằng tiền mặt.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và

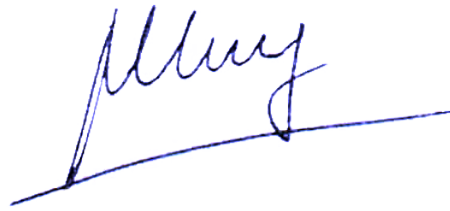
các đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố và Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Trên đây là Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc vướng mắc phát sinh, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để b/c);
- CT, PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị được giao nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- CVP, PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, N.T.Linh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường